

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂY SƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HSST  
Ngày: 02-4-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Giang Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tấn Thành.  
Bà Phan Thị Hiền.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Phan Văn Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa ra xét xử số 68/2024/QĐXXST-HS ngày 29/02/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn H, giới tính nam. Tên gọi khác: Bụng; sinh ngày 07/9/1992; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn S, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 0/12. Cha: con ngoại hôn; Mẹ: Phạm Thị K (sinh năm 1966), hiện ở thôn S, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định. Gia đình có 03 anh em. Vợ con: chưa.

- Tiền án: 03 tiền án.

+ Ngày 28/8/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) tại Bản án số 187/2013/HSPT (chưa xóa án tích).

+ Ngày 02/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xử phạt 04 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) tại Bản án số 25/2016/HSST (chưa xóa án tích).

+ Ngày 04/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước xử phạt 03 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tại Bản án số 09/2020/HS-ST (chưa xóa án tích).

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 27/05/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) tại Bản án số 139/2011/HSST (Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi).

Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tây Sơn tạm giữ từ ngày 19/10/2023 đến ngày 28/10/2023 khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu Công an huyện Tây Sơn.

- *Người bị hại:*

+ Ông Cao Văn V, sinh năm 1976 (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1983 (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1975 (vắng mặt).

+ Bà Mai Thị N, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Đồng trú tại: PL, xã B, T, Bình Định

+ Ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Trú tại: Đ2, BH, T, Bình Định

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Đỗ Thanh H1, sinh năm 1991 (vắng mặt, có đơn).

Trú tại: Đ2, BH, T, huyện T, tỉnh Bình Định.

+ Ông Nguyễn Văn C2, sinh năm 1997 (vắng mặt, có đơn).

Trú tại: H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định

+ Bà Phạm Thị K, sinh năm 1966 (vắng mặt).

Trú tại: H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 02/10/2023, Phạm Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Winner, màu đỏ đen, biển số 77H1- 549.89 đến khu vực trồng keo lai và cây ăn quả thuộc thôn PL, xã B để xin việc làm. Khi đến khu vực có tục danh “Gò Trung Gây” thuộc thôn PL, xã B, H thấy anh Cao Văn V Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D đang sử dụng máy cắt cỏ tại vườn bưởi của anh V nên nảy sinh ý định trộm cắp các máy cắt cỏ trên và chờ đến chập tối sẽ quay lại trộm cắp. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô quay lại vườn bưởi của anh V, dựng xe trước cổng, rồi đi vào trong trại thấy không có ai trông coi, cửa trại là loại cửa gỗ, 02 cánh có then cài ngang, khóa bằng ổ khóa nhỏ nên H lấy 01 cục đá kích thước bằng lòng bàn tay, có cạnh vuông ở bên hè đập ổ khóa mở cửa vào bên trong. Thấy tại vị trí nhà sau có để 03 máy cắt cỏ cùng nhãn hiệu KIORITZ, loại SRE260R, màu cam đen, H vác 03 máy cắt cỏ mang ra để lên yên xe mô tô rồi điều khiển chở đi tìm nơi tiêu thụ. Do không quen đường, trời tối nên H ngủ lại trong khu vực trồng điều gần địa điểm

trộm cắp. Đến khoảng 08 giờ ngày 03/10/2023, H mang 03 máy cắt cỏ trộm được đến tại cửa tiệm mua bán, sửa chữa máy cắt cỏ “Hậu” của anh Đỗ Thanh H1 để bán. Khi bán, H nói với anh H1 các máy cắt cỏ trên là tài sản của gia đình H, không có nhu cầu sử dụng nữa nên bán. Anh H1 đồng ý mua với giá 2.000.000 đồng và trả tiền mặt cho H. Số tiền trên Huy đến thành phố Q, tỉnh Bình Định tiêu xài cá nhân một phần, còn lại 400.000 đồng.

Đến khoảng 23 giờ ngày 11/10/2023, H tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 77H1-549.89 dạo từ xã B, dọc theo kênh mương về hướng đập dâng Văn Phong tìm tài sản của người dân sơ hở để trộm cắp. Khi qua đập dâng khoảng hơn 50m về hướng tây, đến khu vực thuộc thôn PL, xã B, H thấy bên phải hướng đi có nhà của vợ chồng bà Mai Thị N và ông Nguyễn Thanh T1, cổng khép hờ không khóa, trong nhà đã đóng cửa, tắt đèn nên dựng xe mô tô ở trước cổng rồi mở cổng đi vào bên trong tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đến phía sau nhà, H phát hiện 01 máy cắt cỏ nên lén lút mang ra trước cổng để lên yên xe rồi điều khiển xe chở đến khu vực kênh mương Đập dâng Văn Phong để ngủ. Đến khoảng 06 giờ ngày 12/10/2023, Huy tiếp tục mang máy cắt cỏ trên đến cửa tiệm của anh H1 để bán. Quá trình bán, anh H1 nghi ngờ H trộm cắp máy cắt cỏ mang đến bán nên có ý kéo dài thời gian để báo cáo Công an xã BH đến làm việc. Thấy vậy, H nghĩ hành vi phạm tội của mình đã bị anh H1 phát hiện nên bỏ lại máy cắt cỏ rồi điều khiển xe mô tô chạy về hướng thành phố Q.

Đến ngày 19/10/2023, H bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp. Tạm giữ trên người H số tiền bán 03 máy cắt cỏ tiêu xài còn lại là 400.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Winner, màu đỏ đen, biển số 77H1- 549.89.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 25/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tây Sơn kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 03 máy cắt cỏ Nhãn hiệu KIORITZ, loại SRE260R, màu cam đen, mỗi máy có giá trị là 1.200.000 đồng. Tổng giá trị 03 máy cắt cỏ trên là 3.600.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 09/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tây Sơn kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 máy cắt cỏ Nhãn hiệu RANEE, màu đỏ đen có giá trị là 1.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn thu giữ:

- 01 (một) Máy cắt cỏ nhãn hiệu KIORITZ, loại SRE260R, đã giao trả cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Dũng.
- 01 (một) Máy cắt cỏ nhãn hiệu KIORITZ, loại SRE260R, đã giao trả cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Cư.
- 01 (một) Máy cắt cỏ nhãn hiệu KIORITZ, loại SRE260 R, đã giao trả cho chủ sở hữu là ông Cao Văn Vĩ.
- 01 (một) Máy cắt cỏ nhãn hiệu RANEE, đã giao trả cho chủ sở hữu là ông

Nguyễn Thanh Tùng và bà Mai Thị Nhị.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu sơn đỏ đen, biển số 77H1-549.89; số khung: RLHKC4411NY048058; số máy: KC34E5064041. Qua xác minh là tài sản của anh Nguyễn Văn Chiến (sinh năm 1997, ở thôn Hòa Hiệp, xã Bình Tường, huyện Tây Sơn) bị mất trộm ngày 16/9/2023 tại thôn Hòa Sơn, xã Bình Tường nên Cơ quan CSĐT tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

- 400.000 đồng là số tiền còn lại sau khi Phạm Văn Huy tiêu xài cá nhân khoản tiền có được từ việc bán tài sản trộm cắp.

Về dân sự: Những người bị hại Cao Văn V, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn C, Mai Thị N, Nguyễn Thanh T1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Đỗ Thanh H1u không có yêu cầu gì.

Tại Bản cáo trạng số 18/CT-VKSTS ngày 07/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức án từ 02 năm 6 tháng - 03 năm tù.

- Về dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, người liên quan - không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: số tiền 400.000đ là khoản tiền còn lại sau khi bị cáo H tiêu xài cá nhân số tiền có được từ việc bán tài sản trộm cắp.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã xác định: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, ngày 02/10/2023, Phạm Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 03 máy cắt cỏ đều có nhãn hiệu KIORITZ, loại SRE260R, màu cam đen với tổng giá trị là 3.600.000 đồng của các ông Cao Văn V, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D để tại phòng sau nhà trại của ông V tại khu vực “Gò Trung Gầy” thuộc thôn PL, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định. Sau đó mang đến tiệm mua bán, sửa chữa máy cắt cỏ của ông Đỗ Thanh H1 tại thôn Đ2, xã BH, huyện T bán được số tiền 2.000.000 đồng, đã tiêu xài cá nhân còn lại 400.000 đồng.

Tiếp đó, vào khoảng 23 giờ ngày 11/10/2023, Phạm Văn H tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu RANEE, màu đỏ đen (giá trị là 1.200.000đ) của bà Mai Thị N và ông Nguyễn Thanh T1 để phía sau nhà thuộc thôn PL, xã B rồi tiếp tục mang đến tiệm của ông H1 bán nhưng chưa bán được do ông H1 nghi ngờ nên H điều khiển xe mô tô tẩu thoát.

Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trong khi chưa được xóa án tích về tội nghiêm trọng; đối chiếu với các quy định của pháp luật, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Văn H đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, do vậy cần phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi và hoàn trả cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nghị cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian với mức như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: nghị tịch thu sung quỹ nhà nước khoản tiền thu lợi bất chính 400.000đ (số tiền còn lại sau khi bị cáo tiêu xài cá nhân do bán tài sản trộm cắp mà có).

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: bị cáo Phạm Văn Huy phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106, các Điều 135, 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Huy phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Huy 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/10/2023). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về dân sự: miễn xét.

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000đ (khoản tiền thu lợi bất chính bán tài sản trộm cắp còn lại sau khi bị cáo tiêu xài cá nhân) hiện đang gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Tây Sơn.

*(Theo biên bản giao nhận tài sản ngày 17/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tây Sơn và Kho bạc nhà nước huyện Tây Sơn).*

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn Huy phải chịu 200.000đ.

6. Quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo và các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết Bản án.

7. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Giang Nam**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Giang Nam**